

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Tel: 0222.3821.691 - Website: moitruongdothibacninh.com.vn

**TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2026

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 5 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thời gian tổ chức: 14 giờ 00, ngày 07 tháng 5 năm 2026

Địa điểm tổ chức: Hội trường công ty.

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
14h00 - 14h10	- Đón tiếp cổ đông, khách mời	BTC
	- Đăng ký dự họp; Kiểm tra tư cách cổ đông	Ban KTTC
	- Phát tài liệu dự họp, thẻ biểu quyết	Cổ đông
14h10 - 14h40	<u>PHẦN NGHI THỨC:</u>	
	- Chào cờ, Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.	Mr Tinh
	- Biên bản thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.	Ms Thuỷ
	- Giới thiệu chủ tọa.	Mr Tinh
	- Chủ tọa giới thiệu và thông qua thành phần Đoàn chủ tọa; Ban Bầu cử; Ban thư ký, mời Đoàn chủ tọa, Ban thư ký lên làm việc.	mr Công
	- Phát biểu khai mạc;	
	Thông qua Chương trình	Mr Thành
	Thông qua Quy chế làm việc	Ms Trang
	<u>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</u>	
14h40- 15h40	Trình bày Báo cáo:	
	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và Phương hướng hoạt động năm 2026	Mr Công
	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 - Kế hoạch 2026	Mr Cường
	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.	Ms Thuỷ
15h40- 16h00	Trình bày Tờ trình thông qua:	Mr Thu
	- Báo cáo tài chính năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ trả cổ tức 2025; Chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, thư ký công ty, Ban giám đốc công ty năm 2025 - Kế hoạch năm 2026;	
	Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026;	Ms Thuỷ
16h00- 16h30	Thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình	Mr Công

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
16h30- 16h40	Giải lao	
16h40- 16h45	Công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình	Ban bầu cử
16h45- 16h50	Thư ký đọc biên bản và nghị quyết đại hội	Thư ký
16h50- 17h00	Chủ tọa đại hội thông qua Nghị quyết, Biên bản họp và bế mạc	Chủ tọa



Nguyễn Thế Công

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Chương I.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức HỌP Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “MBN”)

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự phiên họp (ngày 01/4/2026), Ban tổ chức và các đối tượng khác theo thẩm quyền phê duyệt của Chủ tọa.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông:

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

1.1. Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc uỷ quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm theo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty;

1.3. Ngoài các tài liệu được phát trong phiên họp, mỗi cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông còn được phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử có các thông tin về tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự và Nội dung biểu quyết tại Đại hội.

1.4. Cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự phiên họp:

2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

2.3. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban Thẩm tra tư cách cổ đông;

2.4. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này;

2.5. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại phiên họp.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền của Chủ tọa:

1. Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị (gọi tắt là HĐQT) Công ty, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Chủ tọa có trách nhiệm và quyền sau đây:

a) Điều khiển phiên họp thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;

b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của phiên họp, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi phiên họp bắt đầu), Đoàn chủ tọa (trong quá trình diễn ra phiên họp) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;

c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

d) Có quyền trì hoãn phiên họp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội đồng cổ đông, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

d) Có quyền trì hoãn phiên họp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội đồng cổ đông, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại phiên họp;
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại phiên họp.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Bầu cử:

1. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;
 - Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT đề cử và thông qua tại phiên họp, có trách nhiệm:
 - a) Nhận giấy tờ của cổ đông và đại diện cổ đông đến họp;
 - b) Phát tài liệu họp, phiếu biểu quyết cho các cổ đông;
 - c) Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp.
2. Trách nhiệm của Ban Bầu cử;
 - Ban Bầu cử do Chủ tịch HĐQT đề cử và thông qua tại phiên họp, có trách nhiệm:
 - a) Phát và thu phiếu biểu quyết cho các cổ đông và đại diện cổ đông đến họp;
 - b) Kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông và đại diện cổ đông;
 - c) Xác nhận thông tin hợp lệ của phiếu biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông;
 - d) Tổng hợp, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả trước Đại hội, trước khi thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH

Điều 8. Điều kiện tiến hành:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Trình tự tiến hành được quy định chi tiết, cụ thể tại Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của Chủ tọa đại hội là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

Điều 11. Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết.

1. Nguyên tắc biểu quyết :

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

- Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

2. Thể lệ biểu quyết:

a) Biểu quyết đối với Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu, chương trình họp, các quy chế, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác).

b) Biểu quyết các vấn đề trình Đại hội: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đánh dấu X vào ô thích hợp để biểu quyết từng vấn đề ghi trên Phiếu biểu quyết.

Điều 12. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS: Thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 13. Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 8 Quy chế này thì người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp sẽ được triệu tập lại theo quy định tại điều 19 Điều lệ công ty.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty phải được Ban Thư ký lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại công ty.

Chương IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 15. Một số quy định khác:

1. Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;

2. Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông khi cố tình không chấp hành các quy định của phiên họp, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành phiên họp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 5 chương, 16 điều, được Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2026 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT, HS.



Số 30 /BC-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty xin báo cáo đến toàn thể quý vị cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2025; kế hoạch và các chương trình mục tiêu năm 2026.

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025.

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành công ty bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh để tổ chức thực hiện. Theo đó, Ban giám đốc và tập thể người lao động đã đoàn kết, vượt khó để thực hiện các chỉ tiêu được giao, cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
				KH năm 2025	TH năm 2025	Với TH năm 2024	Với KH năm 2025
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	57.500	100,0	100,0
2	Tổng doanh thu	trđ	76.813	60.526	84.324	109,8	139,3
3	Tổng chi phí	trđ	81.294,66	60.526	82.505	101,5	136,3
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	-4.480,78	0	1.819,27	-40,6	
5	Lợi nhuận sau thuế	trđ			1.796,27		
6	Lao động bình quân	Người	268	168	163	60,8	97,0
7	Tổng quỹ lương người lao động (năm 2025 có cả ban điều hành)	trđ	19.195,74	12.539,8	12.262	63,9	97,8
8	Tiền lương bình quân người lao động	Trđ/ng/th	5,969	6,22	6,27	105,0	100,8
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	5,969	6,22	6,27	105,0	100,8
10	Tổng CP/doanh thu	%	105,83		97,8		
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%			3,1		
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%			2,1		
13	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	0		

II. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025:

Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh và kiểm tra chỉ đạo đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT đã ban hành. Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định HĐQT theo tiến độ triển khai thực hiện, Ban Giám đốc báo cáo kết quả triển khai theo từng nội dung thực hiện cho HĐQT để theo dõi, giám sát.

HQĐT đã duy trì tổ chức họp thường kỳ theo đúng quy chế quản trị và Điều lệ công ty, các cuộc họp HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, làm cơ sở triển khai thực hiện. Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến qua phiếu để thông qua quyết định của HĐQT; căn cứ kết quả cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT ký ban hành 10 Nghị quyết và 01 Quyết định, tập trung xử lý các vấn đề cụ thể.

III. Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT.

Về tham dự các cuộc họp HĐQT: các thành viên đều đảm bảo tham dự đầy đủ, các thành viên tham dự họp đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của công ty.

Các thành viên HĐQT đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo sự phân công nhiệm vụ, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên, tổ chức họp, ban hành các Nghị quyết, quyết định; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

- Các Thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã chỉ đạo một số chỉ tiêu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2025 của công ty.

- Các thành viên HĐQT là đại diện của cổ đông chiến lược đã làm tốt vai trò trong việc thúc đẩy quan hệ hợp tác phát triển kinh doanh.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và cán bộ quản lý.

Hội đồng quản trị bước đầu đánh giá sự nỗ lực của Ban Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2025 do ĐHĐCĐ đề ra, cụ thể:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Trong quá trình điều hành, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại điều lệ và các quy chế cũng như các quyết định của HĐQT.

Tuy nhiên, trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh đôi khi Ban giám đốc cần chủ động và làm tốt hơn nữa:

1. Công tác nắm bắt, kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, kết quả thực hiện của các đơn vị trực thuộc công ty để có những chỉ đạo kịp thời, cụ thể;

2. Công tác tham mưu, đề xuất cho HĐQT những chủ trương, giải pháp quản lý, điều hành, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh nâng cao hiệu quả.

V. Về thù lao của HĐQT.

- Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách, mức thù lao là 2.500.000đ/người/tháng, Với tổng kinh phí năm 2025 là:

$2.500.000\text{đ}/\text{người}/\text{tháng} \times 12 \text{ tháng} \times 3 \text{ người} = 90.000.000\text{đ}.$

$2.500.000\text{đ}/\text{người}/\text{tháng} \times 6 \text{ tháng} \times 1 \text{ người} = 15.000.000\text{đ}.$

Cộng: 105.000.000đ

- Đối với Chủ tịch HĐQT chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương của công ty.

VI. Tình hình quản trị năm 2025.

HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị công ty là một nội dung quan trọng trong định hướng của công ty, nhằm xây dựng hệ thống quản trị vững mạnh trên cơ sở vận dụng các thông lệ, kết hợp với sức mạnh tổng thể của các nguồn lực trong công ty để kiểm soát, giám sát các hoạt động của doanh nghiệp một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

Các báo cáo của công ty theo quy định phải công bố thông tin, được công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn đến Ủy ban chứng khoán nhà nước.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

HĐQT thống nhất các chỉ tiêu tài chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Ban giám đốc công ty trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026. Với mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, gắn liền lợi ích Công ty với lợi ích người lao động, cổ đông, gắn với cộng đồng và hoàn thành các chỉ tiêu tài chính năm 2026, HĐQT chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, duy trì tổ chức họp HĐQT theo đúng định kỳ; thực hiện ngay các cuộc họp bất thường khi có yêu cầu để kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định theo thẩm quyền nhằm thúc đẩy, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Thứ hai, tiếp tục chỉ đạo, nghiên cứu và ban hành/sửa đổi các quy định nội bộ để nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, hướng tới hiệu lực, hiệu quả trong quản lý điều hành.

Thứ ba, tiếp tục chỉ đạo kiện toàn cơ cấu tổ chức của công ty trên quan điểm tinh gọn, ổn định, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, nhằm nâng cao công tác quản trị và phù hợp với tình hình SXKD của công ty.

Thứ tư, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách cẩn trọng, năng động, sáng tạo đạt hiệu quả cao.

Thứ năm, trú trọng tập trung mọi nguồn lực nhất là hợp tác với nhà đầu tư chiến lược nghiên cứu phát triển hoạt động SXKD nhằm phát triển công ty ổn định, bền vững và lâu dài. Từng bước nâng cao vị thế công ty, đảm bảo công ăn việc làm, nâng cao đời sống cho người lao động.

Thứ sáu, tiếp tục đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban QLDA Kinh Bắc thanh toán kinh phí cho khối lượng sản phẩm công ích vượt hợp đồng năm 2023 mà Công ty đã thực hiện và được nghiệm thu.

Thứ bảy, đề nghị UBND tỉnh các Sở, Ban ngành của tỉnh tháo gỡ khó khăn cho công ty trong việc thực hiện các hợp đồng sản xuất và cung ứng sản phẩm vụ công trên địa bàn các phường năm 2026. Do các hợp đồng trên đều thực hiện qua hình thức đấu thầu rộng rãi với đơn giá cố định. Trong khi giá nguyên, nhiên vật liệu và nhân công tăng cao như hiện nay.

Thứ tám, đề nghị UBND tỉnh cùng các Sở, Ban, ngành quan tâm, tạo điều kiện báo cáo các Bộ ngành liên quan. Thay đổi hình thức lựa chọn nhà thầu sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công từ đấu thầu rộng rãi sang đặt hàng đối với các Doanh nghiệp cung ứng do Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối. Để người lao động ổn định việc làm yên tâm công tác.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Ban giám đốc công ty;
- Lưu: VT, HS.



Nguyễn Thế Công

Số: 67 /BC-CTMT

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025;
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2026

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I: Đặc điểm tình hình năm 2025:

- * Bộ máy lãnh đạo Công ty gồm:
 - Hội đồng quản trị: 05 thành viên: 01 Chủ tịch, 04 thành viên HĐQT
 - Ban giám đốc: 01 giám đốc, 03 phó giám đốc
 - Ban kiểm soát: 03 thành viên, 01 trưởng ban là chuyên trách, 02 kiểm soát viên kiêm nhiệm.
 - Các phòng trực thuộc: Gồm 03 phòng:
 - + Phòng TC-HC; Phòng TC-KT và phòng Kinh doanh
 - Các đơn vị sản xuất:
 - + Đội Xử lý chất thải.
 - + Đội Môi trường Thuận Thành
 - Lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2025: 163 lao động
- * Một số hợp đồng chính trong năm:
 - Tiếp tục thực hiện hợp đồng Hợp đồng số: 10052023/HĐ-DVCI và các phụ lục hợp đồng - Thực hiện năm 2025, của Gói thầu số 1: Chăm sóc, bảo vệ, cắt tỉa cây xanh và vệ sinh môi trường giai đoạn 2023-2025 - địa bàn huyện Thuận Thành
 - Thực hiện Hợp đồng số: 05/2025/HĐCCDVPTV/DVC - Gói thầu số 1: Vận hành, sửa chữa DVC điện chiếu sáng đô thị, vận hành đài phun nước, vận hành trạm biến áp cấp điện cho hệ thống chiếu sáng công cộng năm 2025 - địa bàn Thành phố Từ Sơn.
 - Ký và thực hiện 249 hợp đồng dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Bắc Ninh.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
				KH 2025	TH năm 2025	Với TH năm 2024	Với KH năm 2025
A	B	C	I	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	57.500	100,0	100,0

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
				KH 2025	TH năm 2025	Với TH năm 2024	Với KH năm 2025
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
2	Tổng doanh thu	trđ	76.813	60.526	84.324	109,8	139,3
2.1	Dịch vụ công	trđ	58.431	43.054	37.437	64,1	87,0
-	Hợp đồng đặt hàng dịch vụ công ích	trđ	26.265	0	0	0	0
-	Hợp đồng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn thị xã Thuận Thành	trđ	32.166	33.908	33.033	102,7	97,4
-	Doanh thu phần khối lượng phát sinh vượt hợp đồng số 01/2023/HĐ-DVCI ngày 31/01/2023	trđ		4.868	0		
-	Các gói dịch vụ công khác	trđ		4.278	4.404		102,9
2.2	Các hoạt động cho thuê xe và văn phòng	trđ	3.078	4.900	5.077	164,9	103,6
2.3	Dịch vụ vận chuyển, xử lý rác thải	trđ	9.529	10.500	10.998	115,4	104,7
2.4	Dịch vụ mai táng, cải táng, xe tang lễ	trđ	721	650	409	56,7	62,9
2.5	Các dịch vụ khác	trđ	5.054	1.422	30.403	601	2.138
3	Tổng chi phí	trđ	81.294,66	60.526	82.505	101,5	136,3
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	-4.480,78	0	1.819,27	-40,6	
5	Lợi nhuận sau thuế	trđ			1.796,27		
6	Lao động bình quân (năm 2025 có cả ban điều hành)	Người	268	168	163	60,8	97,0
7	Tổng quỹ lương người lao động (năm 2025 có cả ban điều hành)	Trđ	19.195,74	12.539,8	12.262	63,9	97,8
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	5,969	6,22	6,27	105,0	100,8
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	5,969	6,22	6,27	105,0	100,8
10	Tổng CP/doanh thu	%	105,83		97,8		
11	Tỷ suất lợi nhuận	%			3,1		

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
				KH 2025	TH năm 2025	Với TH năm 2024	Với KH năm 2025
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
	sau thuế/vốn điều lệ						
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%			2,1		
13	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%			0		

2. Đánh giá kết quả thực hiện:

2.1. Về một số chỉ tiêu doanh thu:

- Doanh thu thực hiện năm 2025 tăng hơn so với kế hoạch năm 2025 là 23.798 triệu đồng tăng 39,3% do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Năm 2025 công ty bổ sung ngành nghề kinh doanh lần 6, mở rộng khai thác kinh doanh thêm buôn bán phế liệu, hợp tác kinh doanh phế liệu với doanh thu buôn bán phế liệu: 26.979 triệu đồng, Doanh thu hợp tác kinh doanh phế liệu: 517 triệu.

- Doanh thu dịch vụ vận chuyển và xử lý rác thải tăng so với kế hoạch 448 triệu là do Công ty tìm kiếm khai thác được một số khách hàng mới.

- Doanh thu cho thuê xe và gara văn phòng tăng so với kế hoạch 177 triệu là do công ty thương lượng với khách hàng tăng giá thuê và một số phương tiện tìm kiếm thêm khách hàng cho thuê tránh lãng phí.

Bên cạnh đó một số hoạt động doanh thu thực hiện giảm hơn so với kế hoạch cụ thể như:

- Doanh thu mai táng, cải táng giảm hơn so với kế hoạch: 241 triệu do nhu cầu thực tế.

- Doanh thu thực hiện khối lượng phát sinh vượt hợp đồng năm 2023 Công ty đã gửi rất nhiều công văn, văn bản đề nghị Ủy ban tỉnh, sở tài chính và các đơn vị liên quan để hướng dẫn thủ tục thanh toán nhưng do sáp nhập mô hình 2 cấp còn nhiều bất cập Công ty vẫn chưa được thanh toán giá trị trước thuế khoảng: 4.868 triệu đồng.

- Doanh thu thực hiện gói thầu thuận thành thực hiện 33.033 triệu đồng thấp hơn so với kế hoạch 875 triệu đồng do một số công việc như: Tưới rửa đường, tưới cây thời tiết mưa nên khối lượng thực hiện giảm so với kế hoạch.

2.2. Về Tiền lương:

- Năm 2025 công ty thực hiện thanh toán tiền lương theo nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 và nghị định 24/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 cụ thể: Quỹ tiền lương người lao động và ban điều hành theo kế hoạch là: 12.539 triệu đồng, tổng số lao động bình quân là 168 người với mức tiền lương bình quân là 6,22 triệu đồng/người/tháng. Do một số lao động nghỉ việc nên số lao động thực

hiện bình quân là: 163 người; quỹ lương thực hiện là: 12.262 triệu đồng, tiền lương thực hiện bình quân là: 6,27 triệu đồng/người/tháng.

- Công ty thực hiện chi trả trợ cấp thôi việc cho 2 lao động với số tiền: 149,676 triệu đồng.

- Thanh toán lương và các khoản cho người lao động kịp thời đúng quy định.

2.3. Về lợi nhuận trước thuế:

- Kết quả thực hiện năm 2025 lợi nhuận trước thuế: 1.819,27 triệu đồng; sau khi trừ đi khoản chi trả thù lao cho thành viên ban kiểm soát, HĐQT không tham gia điều hành, lợi nhuận sau thuế: 1.796,27 triệu đồng vượt 1.796,27 triệu đồng so với kế hoạch đề ra.

- Để đạt được kết quả thực hiện trên là nhờ chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Công ty. Triển khai tìm kiếm khai thác thị trường, hợp tác kinh doanh và cùng với sự đoàn kết nỗ lực của tất cả người lao động trong Công ty.

3. Khó khăn, vướng mắc:

- Công ty chưa ghi nhận được doanh thu các hạng mục công việc vượt khối lượng đấu thầu năm 2023 trong năm 2025.

- Phương tiện vận tải, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất còn thiếu, cũ và đã sử dụng lâu năm dẫn đến hư hỏng nhiều.

B: PHƯƠNG PHƯƠNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Mục tiêu chung:

Năm 2026 ngoài các hạng mục công việc đã thực hiện Công ty đã trúng thầu các sản phẩm cung ứng dịch vụ công ích trên địa bàn các phường: Kinh Bắc, Võ Cường, Vũ Ninh, Kép và mở rộng địa bàn hoạt động trên toàn tỉnh Bắc Ninh mới. Trên cơ sở đó Công ty tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công ích đô thị, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ vệ sinh môi trường, quản lý cây xanh, duy trì hệ thống chiếu sáng và các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn.

Để đáp ứng nhu cầu khối lượng công việc trên, Công ty đã tuyển dụng và bổ sung lao động nhằm đảm bảo thực hiện và hoàn thành kế hoạch đề ra.

Công ty phấn đấu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, sử dụng hợp lý nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư đổi mới trang thiết bị, từng bước hiện đại hóa công tác vệ sinh môi trường, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị ngày càng cao của tỉnh Bắc Ninh. Đồng thời, tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí, nâng cao thu nhập cho người lao động và đảm bảo hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

2. Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2025	KH 2026	So sánh với TH năm 2025 (%)
A	B	C	I	2	3=2/I
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	100,00
2	Tổng doanh thu	trđ	84.324	112.456	133,36

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2025	KH 2026	So sánh với TH năm 2025 (%)
2.1	Sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn phường Kinh Bắc, Võ Cường, Vũ Ninh, Kép	trđ		83.165	
2.2	Doanh thu thực hiện gói thầu Thuận thành, Từ sơn...	trđ	37.437	0	
2.3	Hợp đồng dịch vụ vận chuyển, xử lý rác các doanh nghiệp... nhân công đẩy xe gom	trđ	10.998	12.300	111,84
2.4	Thu giá DVVSMT hộ gia đình, hộ phòng trọ, kinh doanh	trđ		15.300	
2.5	Các hoạt động cho thuê xe và văn phòng	trđ	5.077	40	0,79
2.6	Dịch vụ mai táng, cải táng, xe tang lễ	trđ	409	410	100,24
2.7	Doanh thu các dịch vụ khác	trđ	30.403	1.241	4,08
3	Tổng chi phí	trđ	82.505	110.480	133,91
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	1.819,27	1.976	108,61
5	Lợi nhuận sau thuế	trđ	1.796,27	1.976	100,00
6	Lao động bình quân (đã bao gồm ban điều hành)	Người	163	357	219,02
7	Tổng quỹ lương người lao động (bao gồm cả ban điều hành)	trđ	12.262	32.698	266,66
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	6,27	7,63	121,69
9	Thu nhập bình quân		6,27	7,63	121,69
10	Tổng CP/doanh thu	%	97,8	98,2	100,41
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	3,1	3,4	109,68
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	2,1	1,76	82,49
13	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%			

3. Kế hoạch sản xuất theo từng lĩnh vực:

3.1. Lĩnh vực vệ sinh môi trường:

Thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn theo khối lượng được giao. Tăng cường cơ giới hóa trong hoạt động thu gom và quét dọn nhằm nâng cao hiệu quả và giảm chi phí lao động.

Các nhiệm vụ chủ yếu gồm:

- Tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt hàng ngày trên địa bàn các phường Công ty thực hiện;
- Duy trì quét dọn vệ sinh đường phố, hè phố đảm bảo mỹ quan đô thị;
- Duy trì công tác tưới nước rửa đường, rửa chân điểm cầu;

- Thu gom, vệ sinh thùng rác công cộng;
- Quản lý, vận hành các điểm trung chuyển rác thải theo đúng quy định.
- Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người dân.

3.2. Lĩnh vực cây xanh đô thị

Thực hiện công tác quản lý, chăm sóc, duy trì hệ thống cây xanh đô thị nhằm đảm bảo cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp.

Các nhiệm vụ chính:

- Chăm sóc, duy trì bồn hoa bồn cảnh, thảm cỏ ... trên các tuyến đường, vườn hoa, công viên, giải phân cách;
- Chăm sóc, cắt tỉa cây xanh trên các tuyến phố và khu vực công cộng.
- Trồng bổ sung cây xanh tại các khu vực còn thiếu.
- Kiểm tra, xử lý cây nguy hiểm, cây có nguy cơ gãy đổ trong mùa mưa bão.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai các chương trình phát triển cây xanh đô thị.

3.3. Lĩnh vực chiếu sáng đô thị

Quản lý, vận hành và duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị nhằm đảm bảo an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

Các nhiệm vụ chính:

- Quản lý, vận hành các trạm đèn, trạm biến áp;
- Quản lý, vận hành các bể phun, hồ phun;
- Kiểm tra, sửa chữa và thay thế thiết bị chiếu sáng hư hỏng.
- Tăng cường công tác quản lý, giảm tổn thất điện năng.

3.4. Lĩnh vực xây dựng và duy tu công trình đô thị

Thi công, sửa chữa và duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị theo các dự án và hợp đồng được giao.

Các nhiệm vụ chủ yếu:

- Duy tu, sửa chữa hệ thống đường, vỉa hè.
- Thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật nhỏ.
- Tham gia đấu thầu các công trình xây dựng phù hợp với năng lực của Công ty.

4. Kế hoạch đầu tư và trang thiết bị năm 2026

Nhằm nâng cao năng lực hoạt động và từng bước hiện đại hóa công tác vệ sinh môi trường, Công ty sẽ trú trọng công tác đầu tư một số trang thiết bị và phương tiện như: Xe ép rác chuyên dụng, xe quét hút bụi đường phố, xe thu gom rác thải, trang thiết bị phục vụ chăm sóc cây xanh, thiết bị phục vụ duy trì chiếu sáng đô thị

5. Giải pháp thực hiện kế hoạch

5.1. Giải pháp quản lý

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả điều hành.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể cho từng đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

5.2. Giải pháp kỹ thuật

- **Đẩy mạnh cơ giới hóa trong công tác vệ sinh môi trường.**
- **Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động sản xuất.**
- **Nâng cao chất lượng bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.**

5.3. Giải pháp tài chính

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi phí sản xuất.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ.
- Chủ động tìm kiếm thêm nguồn thu từ các dịch vụ ngoài công ích.

5.4. Giải pháp nguồn nhân lực

- Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân viên.
- Cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Nơi nhận:

- HĐQT; BKS;
- Giám đốc và các PGĐ công ty;
- Lưu: HC, KD



Bắc Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát Trình tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh;
- Căn cứ Quy chế hoạt động và mối quan hệ của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2025, như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức thành viên

Ban Kiểm soát Công ty hiện có 03 thành viên gồm:

- Bà Đặng Thị Thủy - Trưởng Ban kiểm soát.
- Bà Vũ Thị Nhuận - Kiểm soát viên.
- Ông Trần Đức Tỉnh - Kiểm soát viên.

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Ban kiểm soát báo cáo thực hiện kiểm tra, giám sát một số lĩnh vực chủ yếu năm 2025, như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị; họp giao ban hàng tháng để giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề liên quan.
- Thực hiện giám sát tình hình tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, cán bộ quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông. Đồng thời, giám sát các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2025, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính.

- Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

3. Về tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2025

- Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách mức thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 là: 1.500.000đ/người/tháng

- Đối với Trưởng ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo chế độ tiền lương của Công ty.

- Công ty đã chi và hạch toán tiền lương, của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và tiền thù lao của các kiểm soát viên không chuyên trách theo đúng quy định của Pháp luật.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2025

1. Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị tổ chức 10 phiên họp, trong đó: 07 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, căn cứ kết quả cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT ký ban hành 10 Nghị quyết tập trung xử lý những vấn đề cụ thể. Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT là dựa trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Việc thảo luận và biểu quyết của HĐQT là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- HĐQT trong thẩm quyền của mình luôn tạo điều kiện thuận lợi và chỉ đạo kịp thời trực tiếp đến Ban Giám đốc Công ty, để đảm bảo việc điều hành hoạt động theo đúng định hướng các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo sự phát triển của Công ty và quyền lợi của các Cổ đông.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc quản lý và điều hành Công ty, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

2. Ban Giám đốc và bộ máy quản lý:

- Ban Giám đốc công ty có 05 thành viên gồm: 01 giám đốc, 03 phó giám đốc và 01 kế toán trưởng. Với tinh thần đoàn kết, kỷ cương, thượng tôn pháp luật, từng thành viên trong Ban giám đốc đã ý thức rõ quyền và nghĩa vụ được giao, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa cho công ty; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về nội dung quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật doanh nghiệp và trách nhiệm khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Ban giám đốc đã điều hành mọi hoạt động sản xuất

kinh doanh hàng ngày của Công ty bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.

- Ban giám đốc thường xuyên chỉ đạo các phòng, đơn vị sản xuất thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và phát sinh được xã/phường, tỉnh, HĐQT giao đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

III. THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2025

Trên cơ sở Báo cáo tài chính Công ty lập đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM kiểm toán, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhận thấy:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.

- Về một số chỉ tiêu tài chính và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025, như sau:

1. Tình hình tài chính:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đầu kỳ 01/01/2025	Cuối kỳ 31/12/2025	Tỷ lệ %
A	B	C	1	2	$3=2/1*100\%$
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	154.259,4	153.431,5	99,4
1.1	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	58.257,5	61.495,6	104,6
1.2	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	95.459,0	91.936,0	96,3
2	Nguồn vốn	Triệu đồng	154.259,4	153.431,5	99,4
2.1	Nợ phải trả	Triệu đồng	19.199,6	16.575,4	86,3
2.2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	135.059,8	136.856,1	101,3
3	Khả năng thanh toán tổng quát (= tổng TS/Nợ phải trả) > 1 lần	Lần	8,03	9,26	115,3
4	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (= tổng TS NH/Nợ NH) < 2	Lần	3,06	3,71	121,2

Thông qua số liệu tình hình tài chính trong Báo cáo tại thời điểm ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán cho thấy: Tổng tài sản giảm 0,06% và tổng nguồn vốn giảm 0,06% so với đầu năm 2025, nguyên nhân là do các khoản tương đương tiền, khoản phải trả cuối năm 2025 giảm. Khả năng thanh toán tổng quát của Công ty cả đầu năm và cuối năm 2025 đều >1 lần, đạt 115,3% chứng tỏ khả năng thanh toán tổng quát của Công ty là tốt. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn cả đầu năm và cuối năm đều >2 lần đạt 121,2% so với đầu năm cho thấy thời điểm cuối năm khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty tốt hơn so với đầu năm.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ %
A	B	C	1	2	3=2/1*100%
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	76.813,9	84.324,6	109,8
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	81.294,7	82.505,3	101,5
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(4.480,7)	1.819,3	
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	-	-	
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng		1.796,27	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu	%	-	2,1	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	-	3,1	
8	Tỷ lệ trả cổ tức theo NQĐHĐCĐ	%	0	0	0

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2025 là: 84.813,9 triệu đồng, bằng 139,3% kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 (Kế hoạch ĐHCĐ đưa ra là 60.526 triệu đồng), tăng 39,3% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tăng 9,8% so với doanh thu thực hiện năm 2024.

Nguyên nhân doanh thu thực hiện năm 2025 tăng so với kế hoạch Nghị quyết ĐHCĐ năm 2025 là do doanh thu một số hạng mục tăng, như sau:

- (1) Dịch vụ vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, tăng 448 triệu đồng;
- (2) Doanh thu cho thuê xe và gara, văn phòng tăng 177 triệu đồng;
- (3) Doanh thu từ hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH môi trường Ngôi Sao Xanh tăng 517 triệu đồng;
- (4) Doanh thu từ mở rộng khai thác kinh doanh, mua bán phế liệu tăng 26.979 triệu đồng;

- Tổng chi phí năm 2025 là: 82.505,3 triệu đồng, bằng 101,5% tăng 1,5% so với năm 2024, tuy nhiên xét theo cơ cấu doanh thu thì năm 2025 tổng chi phí là 97,8% so với doanh thu thực hiện và lãi là: 1.796,27 triệu đồng.

* *Nhân xét chung:* Ban Kiểm soát đã kiểm tra và thấy rằng báo cáo tài chính của Công ty đảm bảo đầy đủ tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ can trọng trong hạch toán hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định tính đầy

đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025 của công ty. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông được quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp đều đảm bảo đúng quy định.

3. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

- Các chế độ, quyền lợi của cán bộ và người lao động đều được thực hiện đảm bảo. Việc chi trả tiền lương cho người lao động và thanh toán lương của VCQL hàng tháng kịp thời, đầy đủ. Theo tiền lương thực tế đã chi, tổng quỹ lương thực hiện của Công ty năm 2025 là 12.262 triệu đồng. Trong đó quỹ lương của người lao động là: 11.402,22 triệu đồng; quỹ lương và thù lao của người quản lý điều hành là 1.439,88 triệu đồng (Trong đó thù lao là 159 triệu đồng).

- Thu nhập bình quân của người lao động thực hiện năm 2025 là: 6.270.000 đồng/người/tháng, cao hơn 50.000 đồng/người/tháng so với kế hoạch năm 2025 và đạt 100,8% so với kế hoạch (kế hoạch 2025 là 6,22 triệu đồng/người/tháng).

- Tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước thực hiện năm 2025 là: 16,2 triệu đồng/tháng; Tiền lương bình quân của người quản lý không phải người đại diện phần vốn nhà nước thực hiện năm 2025 là: 15,08 triệu đồng.

- Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng luật lao động và quy định của Nhà nước.

Năm 2025, Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN, Tai nạn lao động, KPCĐ đầy đủ cho người lao động với mức lương tối thiểu vùng là 4,41 triệu đồng.

- Các tổ chức chính trị - xã hội như: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên được quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

- Nhìn chung năm 2025, Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, song với tinh thần đoàn kết, sự chủ động quyết tâm và nỗ lực của Ban Giám đốc đã bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh. Tìm kiếm, khai thác được nhiều công việc mới, Ban Kiểm soát nhận thấy với sự đoàn kết thống nhất cao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc cùng sự sẻ chia của toàn thể người lao động trong Công ty đã góp phần cùng Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, để hoàn thành tốt nhiệm vụ, các hạng mục công việc đã khai thác.

- Ban kiểm soát cũng được HĐQT, Ban giám đốc cung cấp đầy đủ các thông tin và tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoạt động theo đúng Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị, đơn thư nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Kiến nghị

Năm 2025, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, cụ thể là:

- *Một là*, do thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (chỉ còn cấp tỉnh và cấp cơ sở), nên khối lượng sản phẩm vượt đã thực hiện năm 2023 (của thành phố Bắc Ninh cũ) chưa thanh toán được.

- *Hai là*, dịch vụ chăm sóc, bảo vệ cắt tỉa cây xanh và vệ sinh môi trường của hợp đồng với phòng Tài nguyên và môi trường Thuận Thành, giảm so với kế hoạch là: 875 triệu đồng;

- *Ba là*, dịch vụ mai táng, cải táng giảm so với kế hoạch là: 241 triệu đồng.

- *Bốn là*, phát sinh tiền chi trợ cấp thôi việc của người lao động.

Từ những nguyên nhân cơ bản trên Ban Kiểm soát đề nghị:

- Công ty củng cố kiện toàn bộ máy tổ chức, rà soát sắp xếp lao động hợp lý đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động trên cơ sở tiết kiệm chi phí.

- Tăng cường các dịch vụ kinh doanh.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản, vốn nhằm tiết kiệm chi phí.

- Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và toàn thể cán bộ và người lao động trong Công ty chung sức, đồng lòng, nỗ lực, đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, thách thức hiện nay, sớm đưa Công ty ngày càng ổn định, phát triển bền vững, gia tăng giá trị cho cổ đông, nâng cao uy tín trên thị trường, đời sống người lao động được duy trì ổn định và không ngừng được cải thiện.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành của Ban Giám đốc, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát sẽ tiến hành các công việc theo kế hoạch sau đây:

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm.

- Tham gia các cuộc họp HĐQT, Giao ban và cùng trao đổi, thảo luận đóng góp ý kiến.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý và sử dụng vốn; việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, chi trả cổ tức.

- Kiểm tra, giám sát việc xây dựng định mức, các biện pháp tiết kiệm chi phí, tình hình thực hiện việc cắt giảm chi phí tại Công ty.

- Tổ chức xem xét và kiểm tra sổ sách kế toán, Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty. Xem xét những vấn đề còn tồn tại, kiểm tra khắc phục các sai sót.

- Thực hiện các công tác khác theo quy định.

Trong hoạt động của Ban kiểm soát để phát huy được vai trò kiểm soát ở mức cao nhất, Ban kiểm soát không ngừng nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, Ban GD và các phòng, đơn vị trong Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Bắc Ninh năm 2025, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT Công ty;
- Ban giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, BKS.



Dặng Thị Thủy

Số 32 /TTr-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua: Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, BGĐ, thư ký công ty năm 2025, kế hoạch năm 2026.

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội về việc quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025:

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát thẩm định và công bố trên Website: http://moitruongdothibacninh.com.vn/Quan_hệ_cổ_đồng/Báo_cáo_tài_chính. Với một số chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Stt	Các chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	153.431.515.819
2	Nợ phải trả	Đồng	16.575.422.576
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	136.856.093.243
4	Tổng doanh thu	Đồng	84.324.578.442
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.819.275.574
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.796.275.574
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	312

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Luật số: 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội về việc quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, theo Điều 25 về Phân phối lợi nhuận sau thuế, có quy định:

Lợi nhuận sau thuế sau khi chia lãi cho các thành viên góp vốn theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu có) và sau khi bù đắp lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) thì được sử dụng để xử lý một số khoản chi phí trước khi thực hiện phân phối lợi nhuận. Trong trường hợp này, do Công ty không có hợp đồng hợp tác kinh doanh nên không phải chia lãi và cũng không có khoản lỗ của

các năm trước đã hết thời hạn, nên Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối là 1.796.275.574 VNĐ.

Tuy nhiên, năm 2024, Công ty đang có khoản lỗ 4.480.788.421 VNĐ, nếu không dùng lợi nhuận sau thuế năm 2025 và các năm tiếp theo (nếu có lãi) để bù đắp thì khoản lỗ năm 2024 này vẫn còn tồn tại.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đề nghị sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025 để bù đắp một phần khoản lỗ năm 2024 trước khi phân phối.

Phương án phân phối được trình bày như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2025	1.796.275.574
1	Lợi nhuận trước thuế	1.819.275.574
2	Thuế TNDN phải nộp	0
3	Thù lao cho TVHDQT, KSV không điều hành	23.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế (4=1-2-3)	1.796.275.574
II	Bù đắp lỗ năm 2024	1.796.275.574
III	Lợi nhuận còn lại để Phân phối (III = I – II)	0
1	Trích lập các quỹ	0
	- Quỹ Đầu tư phát triển	0
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
2	Chia cổ tức cho cổ đông	0

III. Quyết toán thù lao, tiền lương HĐQT, BKS, Ban giám đốc, thư ký công ty năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

1. Quyết toán năm 2025:

a) Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty:

STT	Họ và tên	Số tháng làm việc	Mức thù lao (đ/tháng)	Thù lao năm (đ)
I	Hội đồng quản trị			
1	Vũ Đăng Thành	12	2.500.000	30.000.000
2	Nguyễn Đình Thu	12	2.500.000	30.000.000
3	Vũ Văn Cường	12	2.500.000	30.000.000
4	Nguyễn Thị Trang	6	2.500.000	15.000.000
II	Thành viên BKS			
1	Vũ Thị Nhuận	12	1.500.000	18.000.000
2	Trần Đức Tỉnh	12	1.500.000	18.000.000
III	Thư ký công ty			
1	Nguyễn Trường Giang	12	1.500.000	18.000.000
	Tổng cộng:			159.000.000

Bằng chữ: Một trăm năm mươi chín triệu đồng.

b) Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương năm (đ)
1	Nguyễn Thế Công	Chủ tịch HĐQT	12	20.800.000	249.600.000
2	Đặng Thị Thuý	Trưởng BKS	12	14.300.000	171.600.000
	Tổng cộng:				421.200.000

Bằng chữ: bốn trăm hai mươi một triệu hai trăm nghìn đồng.

c) Tiền lương Ban điều hành và Quỹ lương người lao động:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương năm (đ)
1	Ban điều hành				859.680.000
-	Vũ Văn Cường	Giám đốc	10	16.896.000	168.960.000
-	Nguyễn Đình Thu	Phó giám đốc PT	2	15.360.000	30.720.000
-	Nguyễn Đình Thu	Phó giám đốc	10	14.520.000	145.200.000
-	Vũ Đăng Thành	Phó giám đốc	12	14.300.000	171.600.000
-	Phạm Nhật Quang	Phó giám đốc	12	14.300.000	171.600.000
-	Nghiêm Thị Oanh	KTT	12	14.300.000	171.600.000
2	Tổng quỹ lương của người lao động và các khoản thanh toán làm thêm (làm tròn)				11.402.220.000
3	Tổng cộng: 3=1+2				12.261.900.000

Bằng chữ: Mười hai tỷ hai trăm sáu mươi một triệu chín trăm nghìn đồng.

2. Kế hoạch chi trả năm 2026:

a) Thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thù lao cả năm (đồng/năm)	Ghi chú
1	Phó chủ tịch HĐQT	01	3.500.000	42.000.000	
2	TV HĐQT	03	3.500.000	126.000.000	
3	Thư ký HĐQT	01	2.500.000	30.000.000	Kiểm nhiệm TP.TC-HC
4	Thành viên ban kiểm soát	02	2.500.000	60.000.000	01 người không ĐH; 01 người kiêm nhiệm

5	Tổng cộng			258.000.000	
---	-----------	--	--	-------------	--

Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tám triệu đồng chẵn.

b) Tiền lương Người đại diện vốn nhà nước là Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng	Mức lương (đ/tháng)	Mức lương năm (đ)
1	Nguyễn Thế Công	Chủ tịch HĐQT	12	37.000.000	444.000.000
2	Đặng Thị Thuỷ	Trưởng BKS	12	25.000.000	300.000.000
	Tổng cộng:				744.000.000

Bằng chữ: Bảy trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn.

c) Tiền lương Ban điều hành và Quỹ lương người lao động:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Mức lương Kế hoạch (đồng/tháng)	Tổng lương (đồng/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	01	35.000.000	420.000.000	
2	Phó giám đốc	02	25.000.000	600.000.000	
3	Kế toán trưởng	01	25.000.000	300.000.000	
4	Tổng quỹ lương của người lao động và các khoản thanh toán làm thêm, lễ tết, hiệu suất (làm tròn)			31.378.000.000	Trong đó: dự kiến tiền làm thêm giờ ngày thường, lễ, tết, hiệu suất : 5,52 tỷ đồng
5	Tổng cộng			32.698.000.000	

Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ sáu trăm chín mươi tám triệu đồng.

d) Tiền thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua./.

Nơi nhận

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Lưu: VT; HS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2301000000
CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG VÀ
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ
BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

Nguyễn Thế Công

Số34...../TTr-HĐQT
V/v xin ý kiến về trả lại khu đất hiện là gara
xe và vườn ươm cây giống tại đường Lạc
Long Quân, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bắc Ninh, ngày05... tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH
**Về việc trả lại đất khu vực văn phòng các đơn vị
tại đường Lạc Long Quân**

Kính gửi: Quý cổ đông công ty

*Căn cứ Luật số 68/2025/QH15 ngày ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Quốc
Hội về việc quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.*

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

*Căn cứ văn bản số 368/UBND-KTTH ngày 30/4/2026 v/v đồng ý người đại
diện phần vốn nhà nước biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm
2026 công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh*

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông
qua các nội dung sau:

Hiện nay công ty đang quản lý 17.955,6m² đất tại khu vực đường Lạc Long
Quân theo hợp đồng thuê đất số 82/HĐ-TĐ ngày 02/8/2018 (thực tế đo đạc là:
19.521m²). Do công ty không còn nhu cầu sử dụng, hiệu quả sử dụng đất thấp
(hiện công ty chỉ sử dụng 1 phần nhỏ diện tích để phục vụ hoạt động sản xuất
kinh doanh, phần diện tích còn lại trước đây là vườn ươm cây giống và hoa đô
thị hiện không còn sử dụng và không còn nằm trong cơ cấu doanh thu của Công
ty), trong khi chi phí thuê đất cao (2,6 tỷ/năm); bên cạnh đó đã phát sinh phản
ánh của người dân liên quan đến mùi và ảnh hưởng môi trường do khu vực garaxe,
hiện đang tập kết xe chuyên dụng, rửa thùng rác và trung chuyển rác tạm thời).
Ngoài ra, hiện tại khu đất này đã được quy hoạch thành đất nhà ở xã hội. Hội
đồng quản trị xét thấy việc tiếp tục sử dụng khu đất nêu trên không còn phù hợp
quy hoạch phát triển đô thị, tiềm ẩn rủi ro môi trường và ảnh hưởng đến hiệu
quả sử dụng vốn Nhà nước. Việc trả lại diện tích đất nêu trên là phù hợp quy
hoạch sử dụng đất, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước và giảm
chi phí cho doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua:

- Chấm dứt hợp đồng thuê đất tại khu vực này và trả lại đất cho UBND tỉnh Bắc Ninh quản lý. Cho phép Công ty thuê địa điểm mới, đảm bảo khoảng cách an toàn môi trường và thuận lợi cho hoạt động tập kết, trung chuyển rác và garaxe xe chuyên dụng để đảm bảo hoạt động, phù hợp với tình hình thực tế, để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Lưu: VT.



Số **33** /TTr-BKS

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua 4 đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

Căn cứ Luật doanh nghiệp Luật số: 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh;

Ban kiểm soát Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua lựa chọn 4 đơn vị kiểm toán độc lập để làm cơ sở lựa chọn 1 đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;

Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;

Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất

Với các tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát đề xuất 4 đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận để làm cơ sở lựa chọn 1 đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 là:

Công ty TNHH kiểm toán VACO

Công ty TNHH Kiểm toán AASC

Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS.
- Lưu TC-HC./.



Bắc Ninh, ngày 05 tháng 5 năm 2026

**NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH**

1. Nguyên tắc biểu quyết:

Đúng quy định của pháp luật và chính xác.

Cổ đông, đại diện cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh bằng hình thức sử dụng “Thẻ biểu quyết” và “Phiếu biểu quyết”.

“Thẻ biểu quyết” và “Phiếu biểu quyết” được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh.

“Thẻ biểu quyết” và “Phiếu biểu quyết” chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.

Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số biểu quyết của các phiếu biểu quyết hợp lệ trên tổng số quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

2.2. Quy định chung.

Biểu quyết thông qua các Nội dung báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.

Cổ đông, đại diện hoặc người được ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) tham dự Đại hội đồng cổ đông có quyền biểu quyết sẽ được phát 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội.

2.3. Cách thức biểu quyết

Đối với các Nội dung tờ trình tại Đại hội, các Cổ đông Tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến thì điền vào “Phiếu biểu quyết” của từng nội dung và nộp cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội.

Khi biểu quyết thông qua các nội dung khác tại Đại hội, các Cổ đông tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến thì lần lượt giơ “Thẻ biểu quyết” lên, mặt trước của Phiếu hướng về phía Chủ tọa Đại hội.

2.4. Tổng hợp kết quả.

Sau mỗi lần biểu quyết bằng “Thẻ biểu quyết”, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả số lượng hoặc tỷ lệ biểu quyết.

Đối với nội dung biểu quyết bằng “Phiếu biểu quyết”, kết quả biểu quyết sẽ được Ban kiểm phiếu tổng hợp và thông báo kết quả trước khi thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc liên quan đến biểu quyết sẽ được giải quyết ngay tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

3. Thông qua kết quả biểu quyết: Theo Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

4. Hiệu lực.

Nguyên tắc, Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Môi trường và CTĐT Bắc Ninh./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HS.

